

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HC-ST.
Ngày: 15/01/2021.
*V/v: Khiếu kiện các Quyết định
hành chính trong lĩnh vực quản
lý đất đai.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quân và bà Công Thị Minh Lợi

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử công khai vụ án hành chính sơ thẩm đã thụ lý số 163/2020/TLST-HC ngày 17 tháng 6 năm 2020 khiếu kiện yêu cầu hủy: Quyết định số 3660/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 của UBND quận BTL về việc thu hồi đất, Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 của UBND quận BTL về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc giải quyết khiếu nại lần 1. Quyết định số 5634/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với ông Đỗ Thanh B.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/QĐXX-ST ngày 11/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số/2020/QĐST-HC ngày 30/12/2020, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Đỗ Thanh B, sinh năm 1963;

Người đại diện theo ủy quyền của ông B là bà Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Số 70, ngõ 38 đường XL, quận TH, thành phố Hà Nội

Người bị kiện: UBND quận BTL, thành phố Hà Nội;

Chủ tịch UBND quận BTL, thành phố Hà Nội;

Trụ sở : Tòa nhà CT6A, Khu đô thị KM, đường KM, phường PD, quận BTL,

thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Năng Mai – Phó Chủ tịch UBND quận BTL. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND quận BTL: Ông Cao Ngọc Hạnh – Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường UBND quận BTL. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội
2. UBND phường XD; trụ sở làm việc: Số 418 đường XD, phường XD, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung Tuyên – Chủ tịch UBND phường XD. (Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; (có mặt)

4. Chị Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1990

5. Anh Đỗ Thanh HA, sinh năm 1997

Người đại diện theo ủy quyền của chị hà, anh Hải là bà Nguyễn Thị H
Địa chỉ: Số 70, ngõ 38 đường XL, quận TH, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ông Đỗ Thanh B và bà Nguyễn Thị H trình bày:

Năm 1990 gia đình ông Đỗ Thanh B có thuê 01 ki ốt với diện tích 12m² của Ủy ban nhân dân xã XD nay phường XD, quận BTL, thành phố Hà Nội đứng tên ông Đỗ Thanh B, sau đó nhận thuê lại 12 m² của bà Đỗ Thị Bình, tổng diện tích sử dụng của 02 ki ốt là 24m² quá trình sử dụng gia đình ông B đã cải tạo thành nơi ở với tổng diện tích là 48,7 m², gia đình ông nộp thuế sử dụng đất hàng năm theo quy định.

Tại dự án mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch – cầu Thăng Long), tổ công tác dự án đã điều tra, kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất thể hiện: Tổng diện tích đất thực tế đang sử dụng 48,7m², diện tích thu hồi tại dự án 48,7m².

Ngày 27/7/2018 UBND quận BTL đã ban hành Quyết định số 3660/QĐ- UBND thu hồi 48,7 m² đất do ông B sử dụng và Quyết định số 3718/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông B. Theo đó, ông B được tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 194.363.070đ, trong đó:

+ Hỗ trợ về đất: 163.190.400đ gồm: Hỗ trợ 24 m² đất sử dụng trước ngày 15/10/1993 bằng 30% đơn giá đất sản xuất kinh doanh và 12 m² sử dụng từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 bằng 20% đơn giá đất SXKD theo vị trí 1 đường Phạm Văn Đồng quy định tại Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND thành phố Hà Nội và không hỗ trợ diện tích 12,7m² đất sử dụng sau ngày

01/7/2004.

- + Hỗ trợ công trình xây dựng: 15.228.670 đồng (toàn bộ công trình xây dựng được tính hỗ trợ bằng 10% đơn giá xây dựng);

- + Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác: 15.944.000 (bồi thường chi phí di chuyển và hỗ trợ ổn định đời sống;

- + Về tái định cư: Sẽ phê duyệt bổ sung tái định cư nếu đủ điều kiện được xét tái định cư.

Do không đồng ý với các quyết định của Ủy ban nhân dân quận BTL nên ông B đã khởi kiện đến Tòa án đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội:

- Hủy Quyết định số 3660/QĐ-UBND và Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL v/v thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Đỗ Thanh B để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch – Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL;

- Buộc UBND quận BTL phải:

- + Bồi thường, hỗ trợ phần diện tích đất bị thu hồi để thực hiện dự án bằng đơn giá 100% đơn giá đất ở bị giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật;

- + Bồi thường, hỗ trợ phần tài sản là nhà, tài sản khác gắn liền với đất bị phá dỡ giải tỏa mặt bằng để thực hiện dự án bằng 100% đơn giá xây dựng theo quy định của pháp luật;

- + Hỗ trợ bố trí căn hộ tái định cư.

Lý do khởi kiện, ông B cho rằng các quyết định trên đều không đánh giá đúng nguồn gốc đất, mục đích sử dụng đất, quá trình quản lý sử dụng đất của gia đình ông, dẫn đến không bồi thường hỗ trợ về đất ở, công trình xây dựng trên đất, hỗ trợ tái định cư theo đúng quy định pháp luật, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông, cụ thể:

- Đánh giá sai nguồn gốc đất, không bồi thường hỗ trợ về đất ở cho hộ gia đình, nguồn gốc đất của gia đình là được UBND xã XĐ cho thuê đất từ năm 1991, chỉ ký một hợp đồng thuê 05 năm, sau đó ăn ở ổn định mà không ký thêm bất cứ một hợp đồng nào nữa, không phải là đất nông nghiệp do UBND xã XĐ quản lý.

Quan điểm Người bị kiện là UBND và Chủ tịch quận BTL:

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội, UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai dự án đầu tư mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long), Hà Nội và các quy định pháp luật, UBND quận BTL đã thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thành lập tổ công tác dự án, giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận BTL phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác thu hồi đất và công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, trong đó có diện tích 48,7m² do ông Đỗ Thanh B đang quản lý sử dụng bị thu hồi.

Thửa đất số 01, tờ bản đồ số 42, Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã XD có một phần diện tích đất do ông Đỗ Thanh B đang sử dụng có nguồn gốc là đất nông nghiệp do UBND xã XD quản lý. Thửa đất này được hình thành và được sử dụng làm các bãi tập kết vật tư, vật liệu xây dựng hoặc dựng lều lán làm chỗ ở của người lao động khi thực hiện dự án xây dựng đường cao tốc Thăng Long (*nay là đường Phạm Văn Đồng*) và cầu Thăng Long.

Khoảng trước năm 1993, UBND xã XD và Hợp tác xã nông nghiệp XD ký hợp đồng cho các hộ gia đình, cá nhân thuê đất hoặc chấp thuận cho phép tiếp tục sử dụng diện tích đất thuê trên cơ sở đơn xin phép sử dụng tạm thời diện tích đất thuê của các hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh và khi Nhà nước sử dụng đến thì phải thu dọn toàn bộ tài sản và trả lại mặt bằng.

**** Quá trình sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi tại dự án:***

Việc UBND xã XD cho thuê đất đã được Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội kết luận tại Bản kháng nghị số 603/KSTTPL ngày 20/8/1994 là vi phạm Luật Đất đai năm 1987 và yêu cầu phá dỡ công trình xây dựng, bàn giao mặt bằng cho UBND xã XD quản lý. Tại các Thông báo số 246/TB-UBND ngày 31/8/2011 và Kết luận số 09/KL-UBND ngày 29/6/2016 của UBND Thành phố Hà Nội và Kết luận số 386/KL-UBND ngày 27/11/2014 của UBND quận BTL về việc giải quyết tố cáo của công dân đã nêu rõ phần diện tích đất do UBND xã XD và HTX nông nghiệp XD cho các hộ gia đình, cá nhân thuê đang sử dụng là đất do UBND phường quản lý và yêu cầu UBND phường XD phải thực hiện nghiêm Bản kháng nghị số 603/KSTTPL ngày 20/8/1994 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội. Tuy nhiên tại các thời điểm nêu trên, UBND xã XD trước đây và UBND phường XD đã không xử lý dứt điểm theo đúng kết luận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên các hộ gia đình, cá nhân vẫn tiếp tục sử dụng.

Căn cứ giấy tờ do người sử dụng đất cung cấp và hồ sơ quản lý đất đai lưu tại UBND phường, UBND phường XD đã xác nhận trong tổng diện tích 48,7m² đất thu hồi tại dự án thể hiện như sau:

+ 24m² đất thể hiện trên Phiếu thu số 39 và 122 do UBND xã XD lập ngày 02/10/1990 và ngày 11/3/1991; Người sử dụng đất đã sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất kinh doanh từ thời điểm trước ngày 15/10/1993 và sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất kinh doanh, kết hợp để ở từ sau ngày 15/10/1993 đến nay.

+ 12m² đất thể hiện trên Biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất lập ngày 08/4/1996; Người sử dụng đất đã sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất kinh doanh và kết hợp để ở từ sau ngày 15/10/1993 đến nay.

+ 12,7m² đất người sử dụng đất đã tự sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất kinh doanh và kết hợp để ở từ sau ngày 01/7/2004 đến nay.

Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của UBND phường XD đối với ông Đỗ Thanh B và căn cứ quy định pháp luật hiện hành, UBND quận BTL đã ban hành quyết định thu hồi 48,7m² đất có nguồn gốc là đất nông nghiệp do UBND xã XD (nay là phường XD) quản lý; Ông Đỗ Thanh B có hộ khẩu thường trú tại phường XD, quận BTL sử dụng để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL tại Quyết định số 3660/QĐ-UBND ngày 27/7/2018.

Như vậy, UBND phường XD đã xác nhận nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và UBND quận BTL đã ban hành quyết định thu hồi đất đối với ông Đỗ Thanh B là phù hợp với quy định tại Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 và điểm 3 khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

*** Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:**

Nội dung hợp đồng cho thuê đất hoặc đơn xin phép sử dụng tạm thời diện tích đất thuê của các hộ gia đình, cá nhân đã thể hiện rõ diện tích đất thuê được sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh và cam kết khi Nhà nước sử dụng đến thì phải thu dọn toàn bộ tài sản và trả lại mặt bằng.

Theo nội dung nêu trên và kết luận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì ông Đỗ Thanh B không được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Đất đai năm 2013. Buộc gia đình ông Đỗ Thanh B phải thu dọn toàn bộ tài sản và bàn giao diện tích đất đang sử dụng cho Nhà nước vô điều kiện để thực hiện dự án.

Tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi của người đang sử dụng đất, UBND quận BTL đã báo cáo UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chính sách hỗ trợ đất cho các trường hợp đang sử dụng đất có nguồn gốc nêu trên. Ngày 22/8/2016, UBND thành phố Hà Nội đã chấp thuận chính sách hỗ trợ đất tại mục 1 phần II Thông báo số 304/TB-UBND trên cơ sở đề xuất tại mục 4 phần III Tờ trình số 4773/TTrLN-STC ngày 09/8/2016 của Liên ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Ban chỉ đạo GPMB Thành phố, UBND quận Cầu Giấy và UBND quận BTL.

Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và thời điểm xây dựng công trình của UBND phường XD đối với ông Đỗ Thanh B, căn cứ quy định pháp luật hiện hành và các chính sách đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận, UBND quận BTL đã ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất do ông Đỗ Thanh B có hộ khẩu thường trú tại phường XD, quận BTL sử dụng để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL tại Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018. Cụ thể như sau:

*** Hỗ trợ đất:**

Phương án hỗ trợ đất như sau:

- 24,0m² x 16.999.000đồng/m² x 30% = 122.392.800 đồng

- $12,0\text{m}^2 \times 16.999.000\text{đồng}/\text{m}^2 \times 20\% = 40.797.600$ đồng
- $12,7\text{m}^2$ đất không xét hỗ trợ

Như vậy, UBND quận BTL phê duyệt phương án hỗ trợ đất đối với ông Đỗ Thanh B tại Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 là đúng với chính sách đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận tại mục 1 phần II Thông báo số 304/TB-UBND ngày 22/8/2016.

*** *Hỗ trợ công trình xây dựng trên đất:***

Do công trình xây dựng của ông Đỗ Thanh B được tạo lập trên diện tích đất đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là vi phạm pháp luật đất đai nên diện tích các công trình xây dựng gắn liền với đất nằm trong chỉ giới thu hồi đất đã được UBND quận BTL phê duyệt hỗ trợ bằng 10% đơn giá xây dựng công trình mới theo cùng chủng loại.

Như vậy, UBND quận BTL phê duyệt phương án hỗ trợ công trình xây dựng trên đất đối với ông Đỗ Thanh B tại Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 14 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

*** *Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác:***

Theo Giấy xác nhận ngày 26/10/2016 của Công an phường XD đối với ông Đỗ Thanh B cho thấy: Tại địa chỉ thu hồi đất có 01 hộ với 04 nhân khẩu đang trực tiếp sinh sống. UBND quận BTL đã phê duyệt các khoản bồi thường, hỗ trợ khác như sau:

- Bồi thường chi phí di chuyển tài sản trong phạm vi thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

- Hỗ trợ ổn định đời sống theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

Như vậy, phương án các khoản bồi thường, hỗ trợ khác đối với ông Đỗ Thanh B đã được UBND quận BTL phê duyệt tại Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 là đúng với quy định pháp luật tại thời điểm phê duyệt.

*** *Về tái định cư:***

Ông Đỗ Thanh B không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở và có nhà ở, đất ở khác trên địa bàn phường XD nên UBND quận BTL không phê duyệt phương án bán căn hộ chung cư nhà tái định cư tại Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 75 và khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013; khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ và khoản 1, 2 Điều 7 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

Tuy nhiên, ông Đỗ Thanh B có hộ khẩu thường trú tại phường XL, quận TH và được UBND phường XL xác nhận gia đình ông Đỗ Thanh B có đất ở tại nơi hộ khẩu

thường trú theo Văn bản số 201/UB-ĐCXD ngày 17/7/2018. Do vậy, ông Đỗ Thanh B không đủ điều kiện được xét mua căn hộ tái định cư theo chính sách đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận tại Văn bản số 406/TB-VP ngày 28/12/2018.

Như vậy, UBND quận BTL đã ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông Đỗ Thanh B là đúng với chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội.

*** Ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất:**

Ngay sau khi UBND quận BTL ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với ông Đỗ Thanh B, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận BTL đã phối hợp với UBND phường XĐ, UBMTTQ phường XĐ và tổ công tác dự án đã thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ nhưng ông Đỗ Thanh B không chấp hành bàn giao diện tích đất đã thu hồi cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận BTL để thực hiện dự án.

UBND phường XĐ, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận BTL và tổ công tác dự án đã tổ chức và lập biên bản tuyên truyền, vận động, thuyết phục đối với ông Đỗ Thanh B về nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng. Biên bản thể hiện: Ông Đỗ Thanh B đã được vận động, thuyết phục nhưng không đồng ý bàn giao diện tích đất đã thu hồi cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận BTL để thực hiện dự án.

Ngày 18/02/2019, UBND phường XĐ đã có Báo cáo số 57/BC-UBND gửi UBND quận BTL về việc báo cáo kết quả vận động, thuyết phục các hộ gia đình, cá nhân nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao diện tích đất đã thu hồi (*kèm theo Biên bản vận động*).

Ngày 18/02/2019, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận BTL đã có Văn bản số 85/QLDA gửi UBND quận BTL về việc đề nghị ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với 34 người sử dụng đất (*Kèm theo Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc nhà nước BTL lập ngày 12/09/2018*). Trong đó có ông Đỗ Thanh B.

Ngày 27/02/2019, Chủ tịch UBND quận BTL đã ban hành Quyết định số 827/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đỗ Thanh B do không chấp hành Quyết định số 3660/QĐ-UBND và Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) tại phường XĐ, quận BTL.

Như vậy, Chủ tịch UBND quận BTL đã ban hành Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đỗ Thanh B là phù hợp với quy định tại Điều 71 Luật Đất đai năm 2013; Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ, Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của bộ Tài nguyên và Môi trường và khoản 4 Điều 37 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố Hà Nội.

Trong quá trình tuyên truyền, vận động, thuyết phục của các cấp chính quyền địa phương, ông Đỗ Thanh B và gia đình đã tự nguyện bàn giao mặt bằng. UBND quận BTL không phải tổ chức cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đỗ Thanh B.

Đối với Quyết định giải quyết Khiếu nại quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án:

UBND quận BTL nhận được đơn của ông Đỗ Thanh B tại địa chỉ TDP Tân Xuân 5, phường XD, quận BTL về việc khiếu nại Quyết định số 3660/QĐ-UBND và Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Đỗ Thanh B để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL.

Ngày 22/4/2019, Chủ tịch UBND quận BTL đã ban hành Quyết định số 1882/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Thanh B địa chỉ TDP Tân Xuân 5, phường XD, quận BTL (lần đầu).

Theo đó, Chủ tịch UBND quận BTL giữ nguyên Quyết định số 3660/QĐ-UBND và Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Đỗ Thanh B tại dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL.

Ông Đỗ Thanh B không đồng ý với nội dung giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận BTL tại Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 và tiếp tục có đơn khiếu nại lần 2 gửi Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.

Ngày 08/10/2019, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 5634/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Thanh B địa chỉ TDP Tân Xuân 5, phường XD, quận BTL (lần hai).

Theo đó, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội giữ nguyên Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Thanh B địa chỉ TDP Tân Xuân 5, phường XD, quận BTL (lần đầu).

4.1. Khiếu nại quyết định cưỡng chế thu hồi đất:

UBND quận BTL nhận được đơn của ông Đỗ Thanh B tại địa chỉ TDP Tân Xuân 5, phường XD, quận BTL về việc khiếu nại Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đỗ Thanh B để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL.

Ngày 22/5/2019, Chủ tịch UBND quận BTL đã ban hành Quyết định số 2619/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Thanh B địa chỉ TDP Tân Xuân 5, phường XD, quận BTL (lần đầu).

Theo đó, Chủ tịch UBND quận BTL giữ nguyên Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 27/2/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc cưỡng chế thu hồi đất đối

với ông Đỗ Thanh B tại dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL.

Tuy nhiên, ông Đỗ Thanh B không đồng ý với các quyết định hành chính nêu trên nên tiếp tục có đơn khởi kiện gửi Tòa án Nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu hủy các Quyết định số 3660/QĐ-UBND và Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đỗ Thanh B để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL.

Quan điểm của UBND quận BTL và Chủ tịch UBND Quận:

Căn cứ quy định pháp luật và từ những phân tích, tổng hợp nêu trên cũng như người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản không cung cấp thêm bất cứ giấy tờ, tài liệu nào khác. Do vậy, UBND quận BTL và Chủ tịch UBND quận BTL giữ nguyên các quyết định hành chính đã ban hành đối với ông Đỗ Thanh B địa chỉ TDP Tân Xuân 5, phường XĐ, quận BTL khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Quan điểm của Ủy ban nhân dân phường XĐ: Theo hồ sơ quản lý đất đai lưu tại UBND phường XĐ thì diện tích đất bị thu hồi ở thửa đất số 1, tờ bản đồ số 42, Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã XĐ, gia đình ông B đang sử dụng có nguồn gốc là đất nông nghiệp do UBND xã XĐ quản lý. Thửa đất này được hình thành và được sử dụng làm các bãi tập kết vật tư, vật liệu xây dựng hoặc dựng lều lán làm chỗ ở của người lao động khi thực hiện dự án xây dựng đường cao tốc Thăng Long (nay là đường Phạm Văn Đồng) và cầu Thăng Long. Khoảng trước năm 1993, UBND xã XĐ và HTX nông nghiệp XĐ ký hợp đồng cho các hộ gia đình, cá nhân thuê đất hoặc chấp thuận cho phép tiếp tục sử dụng diện tích đất thuê trên cơ sở đơn xin phép sử dụng tạm thời diện tích đất thuê của các hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh và khi Nhà nước sử dụng đến thì phải thu dọn toàn bộ tài sản và trả lại mặt bằng.

Căn cứ giấy tờ do người sử dụng đất cung cấp và hồ sơ quản lý đất đai lưu tại UBND phường, UBND phường XĐ đã xác nhận trong tổng diện tích 48,7m² đất thu hồi tại dự án thể hiện như sau:

+ 24m² đất người sử dụng đất đã sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất kinh doanh từ thời điểm trước ngày 15/10/1993 và sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất kinh doanh, kết hợp để ở từ sau ngày 15/10/1993 đến nay.

+ 12m² đất thể hiện trên Biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất lập ngày 08/4/1996. Người sử dụng đất đã sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất kinh doanh kết hợp để ở từ sau ngày 15/10/1993 đến nay.

+ 12,7m² đất người sử dụng đất đã tự sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất kinh doanh và kết hợp để ở từ sau ngày 01/7/2004 đến nay.

Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của UBND phường XD đối với ông Đỗ Thanh B và căn cứ quy định pháp luật hiện hành, UBND quận BTL đã ban hành quyết định thu hồi 48,7m² đất có nguồn gốc là đất nông nghiệp do UBND xã XD (nay là phường XD) quản lý; Ông Đỗ Thanh B có hộ khẩu thường trú tại phường XD, quận BTL sử dụng để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL tại Quyết định số 3687/QĐ-UBND ngày 27/7/2018.

Như vậy, UBND phường XD đã xác nhận nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và UBND quận BTL đã ban hành quyết định thu hồi đất đối với ông Đỗ Thanh B là phù hợp với quy định tại Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 và điểm 3 khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. UBND phường XD đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do bà Nguyễn Thị H là đại diện ủy quyền (gồm: chị Đỗ Thanh H và anh Đỗ Thanh HA) thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Thanh B.

Tại phiên tòa: Người khởi kiện giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc UBND quận BTL phải xác định diện đất của gia đình ông B là đất ở, trên cơ sở đó ban hành lại Quyết định thu hồi đất và lên phương án bồi thường hỗ trợ về đất ở và mức hỗ trợ 70% công trình xây dựng trên đất cùng các chính sách hỗ trợ tái định cư, hỗ trợ ổn định đời sống, để đảm bảo quyền và lợi ích theo đúng quy định pháp luật cho gia đình ông B.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán; Hội đồng xét xử tại phiên tòa: đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Người khởi kiện và người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được thực hiện đầy đủ các quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 55, 56, 57, 58, việc ủy quyền tham gia tố tụng của đương sự được thực hiện theo quy định tại Điều 60 Luật TTHC.

Quan điểm giải quyết vụ kiện: Căn cứ Luật Đất đai 2013; Nghị định 47/2014/NĐ-CP; điểm a khoản 2 Điều 193; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông B: Hủy Quyết định số 3687/QĐ-UBND và

Quyết định số 3748/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Nguyễn Hoàng Giang để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận BTL.

- Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên Người khởi kiện có nghĩa vụ nộp án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính 2015 và Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

*** Về tố tụng**

[1] Về thẩm của Tòa án: Việc ông Đỗ Thanh B có đơn khởi kiện đề nghị Hủy Quyết định số 3660/QĐ-UBND và Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL, thành phố Hà Nội. Đây là quyết định Hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai. Do đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 3, Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính thì Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền

[2] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 157 của Luật tố tụng hành chính, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử vắng mặt.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 03/1/2020 ông B gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với yêu cầu Hủy Quyết định hành chính số 3660; Quyết định hành chính số 3718 ngày 27/7/2018 của Ủy ban nhân dân quận BTL; Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 về giải quyết khiếu nại lần 1 của Chủ tịch UBND quận BTL; Quyết định số 5634/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 về giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội : Như vậy việc khởi kiện của ông B xác định trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

*** Về nội dung:**

[4]. Về thẩm quyền ban hành quyết định: Quyết định số 3660/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 về việc thu hồi đất; Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND quận BTL, thành phố Hà Nội là đúng thẩm quyền theo quy định tại theo quy định tại khoản 2 Điều 66 và điểm a khoản 2 Điều 69 Luật Đất đai.

Quyết định 1880/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 về việc giải quyết khiếu nại của chủ tịch UBND quận BTL, Quyết định số 5634/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 về giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, là đúng trình tự, thủ tục,

theo quy định của pháp luật và đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 18, 31 Luật khiếu nại.

[5] Về nội dung ban hành quyết định

Đối với yêu cầu xác định toàn bộ phần diện tích đất bị thu hồi để thực hiện dự án bằng đơn giá 100% đơn giá đất ở bị giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và Hợp đồng thuê ki ốt số 22 diện tích là 12 m² của ông Đỗ Thanh B được UBND xã XĐ xác nhận và cung cấp cho Tòa án.

- Theo biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất ngày 08/4/1996, thì hiện gia đình ông B đang sử dụng 36 m²

Bên cạnh đó, việc UBND xã XĐ cho thuê đất đã được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội kết luận tại Bản kháng nghị số 603/KSTTPL ngày 20/8/1994 là vi phạm Luật Đất đai năm 1987 và yêu cầu phá dỡ công trình xây dựng, bàn giao mặt bằng cho UBND xã XĐ quản lý. Tại các Thông báo số 246/TB-UBND ngày 31/8/2011, Kết luận số 09/KL-UBND ngày 29/6/2016 của UBND thành phố Hà Nội và Kết luận số 386/KL-UBND ngày 27/11/2014 của UBND quận BTL về việc giải quyết tố cáo của công dân đã nêu rõ phần diện tích đất do UBND xã XĐ và HTX nông nghiệp XĐ cho các hộ gia đình, cá nhân thuê đang sử dụng là đất do UBND phường quản lý và yêu cầu UBND phường XĐ phải thực hiện nghiêm Bản kháng nghị số 603/KSTTPL ngày 20/8/1994 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội. Tuy nhiên tại các thời điểm nêu trên, UBND xã XĐ đã không xử lý dứt điểm theo đúng kết luận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên các hộ gia đình, cá nhân vẫn tiếp tục sử dụng.

Việc ông B yêu cầu xác định toàn bộ diện tích đất bị thu hồi có cùng thời điểm sử dụng trước ngày 15/10/1993 cũng như xác nhận toàn bộ diện tích 48,7m² đất bị thu hồi để thực hiện dự án là đất ở và bồi thường theo đơn giá đất ở là không có căn cứ.

Để đảm bảo quyền lợi của người sử dụng đất, UBND quận BTL đã đề nghị UBND Thành phố xem xét chính sách hỗ trợ về đất các trường hợp thuê đất của xã XĐ trước đây và đã được UBND Thành phố chấp thuận theo thông báo số 304/TB-UBND ngày 22/8/2016. Do đó, UBND quận BTL ban hành Quyết định 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông B là đúng quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu bồi thường, hỗ trợ phần tài sản là nhà, tài sản khác gắn liền với đất bị phá dỡ giải tỏa mặt bằng để thực hiện dự án bằng 100% đơn giá xây dựng theo quy định của pháp luật

Công trình xây dựng của ông B trên diện tích đất nằm trong chỉ giới GPMB để thực hiện Dự án đã được xác định là vi phạm pháp luật đất đai. Vì vậy, Quyết định số

3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL v/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông B đã tính hỗ trợ công trình bằng 10% đơn giá xây dựng công trình là đúng quy định tại khoản 3 Điều 14 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội. Việc ông B yêu cầu bồi thường công trình bằng 100% đơn giá xây dựng công trình là không có cơ sở.

Đối với yêu cầu hỗ trợ bố trí căn hộ tái định cư

Hồ sơ thể hiện diện tích đất của ông B đang sử dụng bị thu hồi là đất do UBND phường quản lý, theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 7 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội thì gia đình ông B đã có nơi ở nên không được xét mua căn hộ tái định cư.

Như vậy, việc ông B khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 3660/QĐ-UBND và Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận BTL về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và yêu cầu bồi thường đối với diện tích đất đã bị thu hồi và tài sản trên đất bằng đơn giá 100% đối với UBND quận BTL, thành phố Hà Nội là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc giải quyết khiếu nại của ông B (lần đầu) và Quyết định số 5634/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại của ông B (lần 2). Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án quyết định này liên quan đến các Quyết định khác Tòa án đang xem xét giải quyết. Do đó, có cơ sở để xem xét về việc ban hành quyết định và nội dung các quyết định này theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật TTHC 2015.

- Về trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành các Quyết định số 1880/QĐ-UBND, Quyết định số 5634/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền và trình tự theo quy định tại 17, 18 Luật Khiếu nại 2011; Điều 74, 83 Luật đất đai 2013; Luật tổ chức chính quyền địa phương 2015.

- Về nội dung: Các quyết định trên đều giữ nguyên Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 UBND quận BTL về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Đỗ Thanh B là đúng quy định của pháp luật. Từ những phân tích đánh giá trên Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông B là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Theo đơn đề nghị và tài liệu do bà Hảo cung cấp hiện ông B đang được

hưởng chế độ trợ cấp người tàn tật nên ông B không phải nộp tiền án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 204 và Điều 206 Luật Tố tụng hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, khoản 1 Điều 158; Khoản 1, Điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194; Điều 204; Điều 206; Khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; điểm a khoản 2 Điều 66, Điều 67, Điều 69; Điều 74, Điều 75, Điều 82 Luật Đất đai năm 2013; Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Thanh B về việc yêu cầu hủy các quyết định:

- Quyết định số 3660/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 của Ủy ban nhân dân quận BTL của về việc thu hồi đất.

- Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 của Ủy ban nhân dân quận BTL về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ;

- Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận BTL về giải quyết khiếu nại (lần 1).

- Quyết định số 5634/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại (lần 2).

- Bác yêu cầu khởi kiện về việc bồi thường, hỗ trợ phần diện tích đất bị thu hồi để thực hiện dự án bằng đơn giá 100% đơn giá đất ở bị giải phóng mặt; Bồi thường, hỗ trợ phần tài sản là nhà, tài sản khác gắn liền với đất bị phá dỡ giải tỏa mặt bằng để thực hiện dự án bằng 100% đơn giá xây dựng; Hỗ trợ bố trí căn hộ tái định cư.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính sơ thẩm cho ông Đỗ Thanh B. Hoàn trả lại cho ông Đỗ Thanh B số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020173 ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị kiện và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ/ VPTA

Phạm Thị Mai